

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 59, 60 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 08 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 381/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 08 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Công T1, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Bà Nguyễn Thị N, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y.

2) Anh Nguyễn Duy Đ, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Đồng: Bà Nguyễn Thị N.

3) Anh Nguyễn Duy T2, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y.

4) Anh Cao Đình T3, nơi cư trú: Xóm Ân Quang, xã Tây Thành, huyện Y.

5) Anh Trần Đức H, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y.

6) Anh Cao Xuân T4, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y.

7) Bà Phạm Thị H2, nơi cư trú: Xóm Tiên Sơn, xã Tây Thành, huyện Y.

8) Chị Nguyễn Thị K, nơi cư trú: Khối Sa Nam, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao chị T sở hữu 01 căn nhà 2 tầng giá trị 450.000.000 đồng tọa lạc trên thửa đất số 69, tờ bản đồ số 36, vị trí: Xóm Tiên sơn, xã Tây Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Chị T có nghĩa vụ trả cho ông Cao Đình T3 29.730.000 đồng, anh Trần Đức H 8.302.000 đồng, anh Cao Xuân T4 8.000.000 đồng.

- Chị T có nghĩa vụ giao tiền chênh lệch giá trị tài sản cho anh T1 là 355.742.000 đồng.

- Giao anh T1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị K 160.000.000 đồng, bà Phạm Thị H2 99.200.000 đồng.

- Anh T1 có nghĩa vụ giao 01 căn nhà 2 tầng cho chị T sở hữu.

- Chị T tiếp tục được sử dụng thửa đất số 69, tờ bản đồ số 36, vị trí: Xóm Tiên sơn, xã Tây Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An đến khi bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Duy Đ, anh Nguyễn Duy T2 yêu cầu trả.

- Án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4, 7 Điều 26; điểm b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 3.750.000 đồng án phí chia tài sản và 2.544.000 đồng án phí nghĩa vụ tài sản sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 15.900.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012062 ngày 02 tháng 08 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.606.000 (Chín triệu, sáu trăm linh sáu nghìn) đồng.

Anh Nguyễn Công T1 phải chịu 7.500.000 (Bảy triệu, năm trăm nghìn) đồng án phí chia tài sản và 5.087.000 (Năm triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn) đồng án phí nghĩa vụ tài sản sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ